THÁNG 9- TUẦN 2

NGÀY DẠY:14/9/2020, LỚP 9A3,9A4

**LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU:**

* *Kiến thức:*

- Nắm được căn thức bậc hai và điều liện xác định, hằng đẳng thức.

* *Kĩ năng:*

- Tìm điều kiện xác định của căn thức, vận dụng hằng đẳng thức để khai căn.

* *Tư duy:*

- Hiểu được hằng đẳng thức

**II. CHUẨN BỊ:**

Sgk, giáo án, phấn, thước, phiếu học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động Giáo viên** | **Hoạt động Học sinh** | **Nội dung** |
| **1. Ổn định lớp :**  **2. Kiểm tra bài cũ :**  **a.** Tìm x để căn thức sau có nghĩa :  **b.** Rút gọn biểu thức sau :  **3. Luyện tập :**  Nhắc lại hằng đẳng thức ?    Làm thế nào để bỏ dấu căn ?  Vế trái có dạng gì ?  Tính từng giá trị trong căn  xác định khi nào ?  Làm thế nào để làm xuất hiện hằng đẳng thức ?  Làm thế nào để làm xuất hiện hằng đẳng thức ?  Làm thế nào để phân tích thành nhân tử ?  **4. Củng cố :**  xác định khi nào ?  Nhắc lại hằng đẳng thức ?  **5. Dặn dò :**  Làm các bài tập còn lại | Biểu thức có nghĩa khi :  Bình phương 2 vế không âm  Hằng đẳng thức (A-B)2 | **8a.**  **8b.**  **8c.**  **8d.**    **9a.**    **9b.**    **9c.**    **9d.**      **10a.**    **10b.**      **11a.**    **11b.**  **11c.**  **11d.**  **12a.** Biểu thức có nghĩa khi :  **12b.** Biểu thức có nghĩa khi :  **12c.** Biểu thức có nghĩa khi :  **12d.** Biểu thức có nghĩa khi :    **13a.**    **13b.**    **13c.**  **13d.**    **14a.**    **14b.**    **14c.**    **14d.**    **15a.**  **15b.** |

RÚT KINH NGHIỆM:-GV nên cho nhiều dạng tìm x có liên quan đến căn bậc hai, nhắc lại cách tìm điều kiện, các dạng toán thực tế lien quan.

THÁNG 9- TUẦN 2

NGÀY DẠY:15/9/2020, LỚP 9A3,9A4

**§3. LIÊN HỆ GIỮA PHÉP NHÂN VÀ PHÉP KHAI PHƯƠNG**

**I. MỤC TIÊU:**

* *Kiến thức:*

- Nắm được mối liên hệ giữa phép nhân và phép khai phương, qui tắc khai phương một tích, qui tắc nhân các căn bậc hai

* *Kĩ năng:*

- Biết khai phương một tích, nhân các căn bậc hai.

* *Tư duy:*

- Vận dụng hai chiều liên hệ giữa phép nhân và phép khai phương

**II. CHUẨN BỊ:**

Sgk, giáo án, phấn, thước, bảng phụ, phiếu học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động Giáo viên** | **Hoạt động Học sinh** | **Nội dung** |
| **1. Ổn định lớp :**  **2. Kiểm tra bài cũ :**  **3. Dạy bài mới :**  Có những trường hợp ta bắt gặp phép tính nhân dưới dấu căn. Khi đó ta có thể làm ntn. Các em sẽ được học về Liên hệ giữa phép nhân và phép khai phương  Hãy làm bài tập **?1** *( chia nhóm )*  Qua trên các em rút ra được tính chất gì ?  Em nào có thể chứng minh tính chất trên ?  Định lí trên có thể mở rộng cho tích của nhiều số không âm  Dựa vào mối liên hệ giữa phép nhân và phép khai phương các em có thể làm các dạng toán sau  Từ  thành thì gọi là khai phương một tích. Vậy muốn khai phương một tích của các số không âm ta có thể làm như thế nào ?  *Dán bảng phụ, ghi thêm “(sgk)”*  Hãy làm bài tập **VD** *( gọi học sinh lên bảng )*  Hãy làm bài tập **?2** *( chia nhóm )*  Từ  . Vậy muốn nhân các căn bậc hai của các số không âm ta có thể làm như thế nào ?  *Dán bảng phụ, ghi thêm “(sgk)”*  Hãy làm bài tập **VD** *( gọi học sinh lên bảng )*  Hãy làm bài tập **?3** *( chia nhóm )*  Với hai biểu thức A và B không âm ta có :  Với A không âm ta có :  Hãy làm bài tập **VD** *( gọi học sinh lên bảng )*  Hãy làm bài tập **?4** *( chia nhóm )*  **4. Củng cố :**  Nêu hai qui tắc ?  Hãy làm bài 17a, 17b trang 14 *( gọi hs lên bảng )*  Hãy làm bài 18a, 18b trang 14 *( gọi hs lên bảng )*  **5. Dặn dò :**  Làm bài 17cd, 18cd, 19 -> 25 trang 14, 15, 16 | Với hai số a và b không âm, ta có :  Vì nên xác định và không âm  Ta có:  Vậy : là căn bậc hai số học của a.b tức là  Muốn khai phương một tích của các số không âm, ta có thể khai phương từng thừa số rồi nhân các kết quả với nhau  *Không cần ghi, ghi chú “(sgk)”*  Muốn nhân các căn bậc hai của các số không âm, ta có thể nhân các số dưới dấu căn với nhau rồi khai phương kết quả đó  *Không cần ghi, ghi chú “(sgk)”*  Muốn khai phương một tích của các số không âm, ta có thể khai phương từng thừa số rồi nhân các kết quả với nhau  Muốn nhân các căn bậc hai của các số không âm, ta có thể nhân các số dưới dấu căn với nhau rồi khai phương kết quả đó | **1. Định lí :**  Với hai số a và b không âm, ta có :  **2. Áp dụng :**  a. Qui tắc khai phương một tích :  Muốn khai phương một tích của các số không âm, ta có thể khai phương từng thừa số rồi nhân các kết quả với nhau  Vd1 :  b. Qui tắc nhân các căn bậc hai :  Muốn nhân các căn bậc hai của các số không âm, ta có thể nhân các số dưới dấu căn với nhau rồi khai phương kết quả đó  Vd2 :  Chú ý :  Với hai biểu thức A và B không âm ta có :  Với A không âm ta có :  Vd3: |

RÚT KINH NGHIỆM:GV nhấn mạnh định nghĩa, vận dụng định nghĩa vào việc giải các bài toán liên quan.

-GV nhấn mạnh cách bỏ căn cho các căn bậc hai số học chứa x.